TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 – CÀ MAU** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập- Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 252/2026/HNGĐ-ST
Ngày 29-5-2026
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Minh Luân

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Minh Út

Bà Phạm Hồng Ân

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Châu Sơn Ca là Thư ký Toà án nhân dân khu vực 3 - Cà Mau.

Ngày 29 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 – Cà Mau, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 300/2025/TLST-HNGĐ ngày 01/4/2026 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 364/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2026 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Ký Thị Mến, sinh năm: 1974 (xin vắng mặt).
Căn cước công dân số: 096174006823, ngày cấp 12/4/2022.
Địa chỉ: Ấp 3, xã Cái Đôi Vàm, tỉnh Cà Mau.
- *Bị đơn:* Ông Dương Văn Thời, sinh năm: 1972 (vắng mặt).
Địa chỉ: Ấp 2, xã Khánh Bình, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Ký Thị Mến trình bày:

Về hôn nhân: Vào năm 1992 bà Ký Thị Mến và ông Dương Văn Thời sống chung với nhau như vợ chồng nhưng không có đăng ký kết hôn theo quy định. Đến năm 2017 có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Khánh Bình Đông, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau (nay là xã Khánh Bình, tỉnh Cà Mau). Thời gian đầu cuộc sống hôn nhân rất hạnh phúc, tuy nhiên sau một thời gian dài chung sống bà Mến, ông Thời xảy ra mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm sống và đã sống ly thân. Đến nay tình cảm không thể hàn gắn được nữa, nên bà Mến yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với ông Dương Văn Thời.

Về con chung: Bà Ký Thị Mến và ông Dương Văn Thời có 02 người con chung tên Dương Quốc Khải, sinh năm 1992; Dương Bé Thương, sinh năm 2004,

con chung đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Nguyên đơn xác định không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Đối với bị đơn ông Dương Văn Thời trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt và không gửi văn bản nêu ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Xét về thủ tục tố tụng: Bị đơn ông Dương Văn Thời có nơi cư trú tại xã Khánh Bình, tỉnh Cà Mau. Nguyên đơn khởi kiện xin ly hôn với bị đơn nên Tòa án nhân dân khu vực 3 – Cà Mau thụ lý giải quyết là đúng theo quy định tại Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án đã triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai đối với bị đơn nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa, nguyên đơn xin vắng mặt. Căn cứ Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn là phù hợp với quy định.

[2] Xét về hôn nhân: Năm 1992 bà Ký Thị Mến và ông Dương Văn Thời sống chung với nhau như vợ chồng nhưng không có đăng ký kết hôn theo quy định. Đến năm 2017 có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Khánh Bình Đông, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau (nay là xã Khánh Bình, tỉnh Cà Mau). Được thể hiện tại Trích lục kết hôn số 187/2026/TLKH-BS ngày 09 tháng 02 năm 2026 thì thể hiện bà Ký Thị Mến và ông Dương Văn Thời có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Khánh Bình Đông, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau vào năm 2017. Như vậy, quan hệ hôn nhân giữa bà Ký Thị Mến và ông Dương Văn Thời được pháp luật công nhận là hôn nhân hợp pháp. Theo nguyên đơn xác định sau một thời gian dài chung sống bà Mến và ông Thời xảy ra mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm sống và đã sống ly thân, không thể hàn gắn đoàn tụ nên yêu cầu được ly hôn. Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng hôn nhân giữa bà Mến và ông Thời đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, yêu cầu ly hôn của bà Mến là có căn cứ nên được chấp nhận.

[3] Xét về con chung: Bà Ký Thị Mến và ông Dương Văn Thời có 02 người con chung tên Dương Quốc Khải, sinh năm 1992; Dương Bé Thương, sinh năm 2004, con chung đã trưởng thành, không yêu cầu nên không xem xét.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu nên không xem xét.

[5] Xét về án phí: Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 53, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Ký Thị Mến, bà Mến được ly hôn với ông Dương Văn Thời.

Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình bà Ký Thị Mến chịu 300.000 đồng, bà Mến có nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu số 0003018 ngày 24/3/2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau được chuyển thu.

"Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a,7b, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKS cùng cấ3p;
- THADS tỉnh Cà Mau;
- UBND nơi cấp GCNKH;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa

Võ Minh Luân